

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST

Ngày: 08-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiên.

2. Ông Nguyễn Khắc Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Tất Lơ, thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/TLST-HS, ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mào Văn T; tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh năm 1996; Nơi cư trú: Bản T, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên (Nay là Bản T, phường M, tỉnh Điện Biên); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mào Văn S - sinh năm: 1958 và bà Mào Thị C - sinh năm: 1964; Gia đình bị cáo có 03 chị, em ruột bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; tiền sự: 01: Theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 56/QĐ- TA, ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, ngày 08/6/2024 đã chấp hành xong; Nhân thân: Bị cáo đã 01 lần bị kết án, cụ thể ngày 30/01/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 136 BLHS, tại bản án số: 08/2018/HSST, ngày 12/3/2019 chấp hành xong án phạt tù, đến ngày phạm tội trong vụ án này đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2025 cho đến ngày xét xử sơ thẩm, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Mào Thị C - sinh năm 1964; Nơi cư trú: Bản T, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên (Nay là Bản T, phường M, tỉnh Điện Biên) Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13/4/2025, Mào Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 27X1-040.76 từ nhà ở bản T, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản Púng Giắt 2, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây bị cáo gặp 01 người đàn ông dân tộc T1 tự giới thiệu tên là A (không rõ tuổi, địa chỉ), qua trao đổi bị cáo mua của Anh 200.000đ được 01 gói Heroin được gói trong vỏ nilon bom kim tiêm màu trắng mở ra bên trong có lớp mảnh giấy màu trắng bên trong có chứa các cục chất bột nén màu trắng đục, miệng gói hàn kín. Sau khi mua được Heroine bị cáo cầm ở bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, đến 16 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực P, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Mường Mươn kiểm tra phát hiện bị cáo T cất giấu trong tay trái 01 gói Heroine có khối lượng 0,32 gam. Bị cáo T bị tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội qua tang và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định ngày 13/4/2025 xác định vật chứng thu giữ của bị cáo Mào Văn T có khối lượng 0,32 gam Heroine, gửi toàn bộ để giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 305/KL-KTHS, ngày 19/4/2025 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận vật chứng thu giữ của Bị cáo Mào Văn T gửi giám định là chất ma túy loại Heroine; (H lại mẫu vật sau giám định)

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSMC, ngày 25/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Mào Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Mào Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Xử phạt bị cáo Mào Văn T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,24 gam Heroine (Vật chứng còn lại sau giám định); 01 vỏ nilon bơm kim tiêm màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng.

Trả lại cho bà Mào Thị C: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại BLADE, màu sơn đỏ, đen; Biển kiểm soát: 27X1-040.76; số máy JA36E0887472, khung 36XLY023269 (kèm 01 chìa khóa xe).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mào Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để sớm quay về đoàn tụ cùng gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mào Thị C có ý kiến: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại BLADE, màu sơn đỏ, đen; Biển kiểm soát: 27X1-040.76 là tài sản hợp pháp của tôi. Con trai tôi là bị cáo Mào Văn T tự ý lấy xe máy đi không báo tôi, tôi cũng không biết việc T điều khiển xe máy đi mua Heroine, vì vậy đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe máy cho tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo:

1.1 Hành vi của bị cáo Mào Văn T: Khoảng 16 giờ, 30 phút, ngày 13/4/2025, tại bản Púng Giắt 2, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên có hành vi cất giấu trong tay trái 01 gói Heroine có khối lượng 0,32 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khai bị cáo tự ý lấy xe mô tô của mẹ để đi mua gói Heroine của một người tên là Anh ở bản P, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên hết 200.000đ. Sau khi mua được Heroine thì bị cáo đi về nhà thì bị Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các biên bản ghi lời khai, bản cung của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã được sửa đổi bởi khoản 18 Điều 1 Luật số: 86/2025/QH15 sửa đổi,

bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 với mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm, cao hơn so với mức hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó việc áp dụng quy định của luật mới không có lợi cho người phạm tội. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều Bộ luật hình sự, HĐXX thấy rằng cần phải áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng và có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho việc buôn bán các chất ma túy và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết ma túy là chất gây hại nguy hiểm nên Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện mà túy đã bị kết án cụ thể: Ngày 30/01/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 136 BLHS theo bản án số 08/2018/HSST, ngày 12/3/2019 chấp hành xong án phạt tù đến ngày phạm tội trong vụ án này đã được xoá án tích.

Bị cáo có 01 tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 56/QĐ -TA, ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, ngày 08/6/2024 đã chấp hành xong.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích ở trên về hành vi, khối lượng Heroine thu được của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt là có căn cứ. Do vậy HĐXX cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo

để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nhưng bị cáo lao động nông nghiệp, thu nhập thấp không ổn định, kinh tế khó khăn nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,24 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định. Đây là vật nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng; 01 vỏ nilon bơm kim tiêm màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng. Ngoài ra các phong bì niêm phong vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng cần tiêu huỷ cùng vật chứng.

Đối với chiếc xe máy mà bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy đây là xe máy của mẹ bị cáo, mẹ bị cáo không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội do vậy HĐXX trả lại cho bà Mào Thị C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại BLADE, màu sơn đỏ, đen; Biển kiểm soát: 27X1-040.76; số máy JA36E0887472, khung 36XLY023269 (kèm 01 chìa khóa xe).

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc T1 tên là A đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra chưa làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Bị cáo sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 27X1-040.76 là tài sản của Mào Thị C, bà C không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý hành vi của bà C.

[8]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Mào Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Mào Văn T 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,24 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định, 01 vỏ nilon bơm kim tiêm màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng. Ngoài ra các phong bì niêm phong vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng cần tiêu hủy cùng vật chứng.

Trả lại cho bà Mào Thị C: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại BLADE, màu sơn đỏ, đen; Biển kiểm soát: 27X1-040.76; số máy JA36E0887472, khung 36XLY023269 (kèm 01 chìa khóa xe).

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra Công tỉnh Đ chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Chà tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2025).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Mào Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền

kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, Thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/8/2025).

Nơi nhận:

- Phòng GD,TT,KT&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4 - Điện Biên;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, lý lịch tư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Điện Biên (PC10);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh, trại tạm giam công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người có QLVLL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thân Văn Hàm

